

Số: /QĐ-UBND Bình Định, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 12 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 794/TTr-STNMT ngày 14 tháng 10 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 12 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực: Địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định 972/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Địa chất và khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT TH-CB, P. HCTC;
- Lưu: VT, K4, KSTT<sup>(C)</sup>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 12 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG  
TRONG LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
1	STT 6, Quyết định số 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản (1.000778.000.00.00.H08)	40 ngày	0,5 ngày  29,5 ngày	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết (Kiểm tra toàn bộ hồ sơ tài liệu đề án thăm dò; Gửi đề án thăm dò để lấy ý kiến góp ý của một số chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu; trình UBND tỉnh thành lập họp Hội đồng thẩm định đề án thăm dò; Tổ chức họp Hội đồng; Tổng hợp, thông báo tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép thăm dò bổ sung, hoàn thiện đề án thăm dò khoáng sản theo ý kiến Hội đồng, cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày.            2.2. Chuyên viên giải quyết: 26,5 ngày.            2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày.            2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1 ngày.</p> <p>* Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn</p>	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>thiện đề án thăm dò khoáng sản theo ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Hội đồng thẩm định đề án thăm dò, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện kèm theo biên bản họp Hội đồng. Thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt trữ lượng bổ sung, hoàn thiện báo cáo thăm dò khoáng sản không tính vào thời gian thẩm định báo cáo (tạm dừng quy trình giải quyết).</p>	
				5 ngày	<p><b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể:  3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 3 ngày.  3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày.  3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1 ngày.</p>	
				4,5 ngày	<p><b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.</p>	
				0,5 ngày	<p><b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	
2	STT 8, Quyết định	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (cấp	42 ngày	0,5 ngày	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và</p>	Quyết định số

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	số 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	tỉnh) (2.001814.000.00.00.H08)			<p>Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 23,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 05 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 05 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể:</p> <p>3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 1 ngày. 3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p><b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.</p> <p><b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính</p>	2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022
				34,5 ngày		
				2 ngày		
				4,5 ngày		
				0,5 ngày		

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					công tỉnh.	
3	STT 10, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản (cấp tỉnh) (2.001783.000.00.00.H08)	42 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022
34,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 23,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 05 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 05 ngày.					
2 ngày	<b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 1 ngày. 3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.					
4,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.					

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
4	STT 11, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (cấp tỉnh) (1.004345.000.00.00.H08)	42 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022
34,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 23,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 05 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 05 ngày.					
2 ngày	<b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 1 ngày. 3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.					

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
5	STT 15, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (cấp tỉnh) (2.001781.000.00.00.H08)	32 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022
				24,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 13,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 05 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 05 ngày.	
				2 ngày	<b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải	



STT	STT QTNB giải quyết TTTC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTTC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTTC	TTTC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					quyết: 1 ngày. 3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
6	STT 7, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản (cấp tỉnh) (1.004481.000.00.00.H08)	42 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022
				34,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 23,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 05 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 05 ngày.	
				2 ngày	<b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể:	

STT	STT QTNB giải quyết TTTC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTTC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTTC	TTTC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 1 ngày.</p> <p>3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p>	
				4,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
7	STT 14, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Đóng cửa mỏ khoáng sản (cấp tỉnh) (1.004367.000.00.00.H08)	Phê duyệt đề án Đóng cửa mỏ khoáng sản 78 ngày	0,5 ngày  62,5 ngày	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết (Kiểm tra toàn bộ hồ sơ tài liệu đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; Gửi đề án đóng cửa mỏ khoáng sản để lấy ý kiến góp ý của một số chuyên gia thuộc lĩnh vực chuyên sâu; Tổ chức họp Hội đồng; Tổng hợp, thông báo tổ chức, cá nhân đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản bổ sung, hoàn thiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản theo ý kiến Hội đồng, cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản</p>	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>phân công thụ lý: 1 ngày.            2.2. Chuyên viên giải quyết: 51,5 ngày.            2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 5 ngày.            2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 5 ngày.            * Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản theo ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện kèm theo biên bản họp Hội đồng. Thời gian tổ chức, cá nhân đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản bổ sung, hoàn thiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản không tính vào thời gian thẩm định báo cáo (tạm dừng quy trình giải quyết).</p>	
				8 ngày	<p><b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể:            3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 6 ngày.            3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày.            3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1 ngày.</p>	
				6,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình	

STT	STT QTNB giải quyết TTTC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTTC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTTC	TTTC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
			Ban hành Quyết định đóng cửa mỏ 27 ngày	02 ngày	<b>Bước 6.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ khác có liên quan theo quy định, cụ thể: 6.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 0,5 ngày. 6.2. Chuyên viên giải quyết: 0,5 ngày. 6.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 6.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày. * Thời hạn tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt: Thời gian căn cứ vào nội dung đề án đóng cửa mỏ được phê duyệt và không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính (tạm dừng quy trình giải quyết).	
				13 ngày	<b>Bước 7.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>với cơ quan có thẩm quyền xác nhận, hoàn trả tiền ký quỹ phục hồi môi trường, cơ quan khác có liên quan tổ chức kiểm tra thực địa để xác minh kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, cụ thể:</p> <p>7.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 7.2. Chuyên viên giải quyết: 10 ngày. 7.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày. 7.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1 ngày.</p>	
				05 ngày	<p><b>Bước 8.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện hồ sơ theo quy định và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản, cụ thể:</p> <p>8.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 8.2. Chuyên viên giải quyết: 2 ngày. 8.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày. 8.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1 ngày.</p>	
				6,5 ngày	<p><b>Bước 9.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.</p>	
				0,5 ngày	<p><b>Bước 10.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính</p>	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					công tỉnh.	
8	STT 16, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (cấp tỉnh) (1.004343.000.00.00.H08)	18 ngày	0,5 ngày  12,5 ngày  2 ngày  2,5 ngày	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể:  2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày.  2.2. Chuyên viên giải quyết: 9,5 ngày.  2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày.  2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 1 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể:  3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 1 ngày.  3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.  3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p><b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình</p>	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				0,5 ngày	<p>Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.</p> <p><b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	
9	STT 17, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (cấp tỉnh) (2.001777.000.00.00.H08)	21 ngày	0,5 ngày  12,5 ngày  5 ngày	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 9,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 1 ngày.</p> <p><b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể:</p> <p>3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 3 ngày. 3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày.</p>	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1 ngày.	
				2,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
10	STT 9, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản (cấp tỉnh) (1.005408.000.00.00.H08)	41 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022
				33,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 22,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 5 ngày.	
				2 ngày	<b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản	



STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					<p>được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 1 ngày.</p> <p>3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.</p>	
				4,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
11	STT 12, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (cấp tỉnh) (1.004135.000.00.00.H08)	42 ngày	0,5 ngày  34,5 ngày	<p><b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể:</p> <p>2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày.</p> <p>2.2. Chuyên viên giải quyết: 23,5 ngày.</p> <p>2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 5 ngày.</p>	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
					2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 5 ngày.	
				2 ngày	<b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 1 ngày. 3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày. 3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày.	
				4,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
				0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
12	STT 2, 972/QĐ-UBND ngày 20/3/2020	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao	47 ngày	0,5 ngày	<b>Bước 1.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 15/7/2022
				34,5 ngày	<b>Bước 2.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, thẩm định hồ sơ, giải quyết (tổ chức kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình, kiểm tra thực địa, gửi văn bản lấy ý kiến các cơ quan phối hợp,...) cụ thể:	

STT	STT QTNB giải quyết TTHC tại Phụ lục kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
		gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch (cấp tỉnh) (1.004132.000.00.00.H08)			2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên khoáng sản phân công thụ lý: 1 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 23,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản: 5 ngày.		
				5 ngày	<b>Bước 3.</b> Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết, cụ thể: 3.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản được phân công thụ lý hồ sơ tổng hợp, giải quyết: 3 ngày. 3.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 1 ngày. 3.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 1 ngày.		
					6,5 ngày	<b>Bước 4.</b> Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
					0,5 ngày	<b>Bước 5.</b> Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyên trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
<b>Tổng cộng: 12 TTHC</b>							